

Thủ tục	Khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư
Trình tự thực hiện	Bước 1: Công dân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật. Bước 2: Nộp hồ sơ tại Công an xã, phường, thị trấn. Bước 3: Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ và cấp giấy hẹn trả kết quả. - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì hướng dẫn công dân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ từ chối tiếp nhận và nêu rõ lý do. Bước 4: Công dân nhận văn bản trả lời tại Công an xã, phường, thị trấn hoặc qua đường chuyển phát đến địa chỉ theo yêu cầu.
Cách thức thực hiện	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Công an xã, phường, thị trấn. - Thông qua dịch vụ nhắn tin, Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an (nếu có). - Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của pháp luật).
Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Thành phần hồ sơ	- Văn bản đề nghị khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (trong đó nêu rõ lý do cần khai thác, sử dụng thông tin, thời gian khai thác, thông tin cần khai thác và cam đoan về việc chịu trách nhiệm trong sử dụng thông tin khi được cung cấp). - Xuất trình giấy tờ hợp lệ chứng minh thông tin công dân đến nộp hồ sơ.
b) Số lượng hồ sơ	01 (một) bộ.
Thời hạn giải quyết	03 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện thủ tục	Công dân đăng ký thường trú hoặc tạm trú trên địa bàn quản lý.

hành chính	
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Công an xã, phường, thị trấn.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Văn bản thông báo kết quả khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
Phí, lệ phí	- Mức thu từ ngày 17/9/2022 đến hết ngày 31/12/2023: + Xác thực thông tin công dân bằng tin nhắn SMS, văn bản điện tử, văn bản giấy: 500 đồng/trường thông tin. + Tin nhắn SMS trả lời kết quả thông tin đề nghị khai thác: 500 đồng/trường thông tin. + Văn bản điện tử trả lời kết quả thông tin đề nghị khai thác qua cổng dịch vụ công: 500 đồng/trường thông tin. + Văn bản điện tử trả lời kết quả thông tin đề nghị khai thác qua ứng dụng phần mềm: 500 đồng/trường thông tin. + Văn bản giấy trả lời kết quả thông tin đề nghị cung cấp: 500 đồng/trường thông tin. - Mức thu từ ngày 01/01/2024: - Mức thu từ ngày 17/9/2022 đến hết ngày 31/12/2023: + Xác thực thông tin công dân bằng tin nhắn SMS, văn bản điện tử, văn bản giấy: 1.000 đồng/trường thông tin. + Tin nhắn SMS trả lời kết quả thông tin đề nghị khai thác: 1.000 đồng/trường thông tin. + Văn bản điện tử trả lời kết quả thông tin đề nghị khai thác qua cổng dịch vụ công: 1.000 đồng/trường thông tin. + Văn bản điện tử trả lời kết quả thông tin đề nghị khai thác qua ứng dụng phần mềm: 1.000 đồng/trường thông tin. + Văn bản giấy trả lời kết quả thông tin đề nghị cung cấp: 1.000 đồng/trường thông tin.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Không
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	Không

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Căn cước công dân số 59/2014/QH13 ngày 20/11/2014. - Nghị định số 137/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước công dân. - Nghị định số 37/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 137/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước công dân. - Thông tư số 48/2022/TT-BTC, ngày 03/8/2022 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư.
---	--